*Mẫu số -DS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số …/2018/NQ-HĐTP*

*ngày …. tháng … năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**.....(1)  Số: ...../...../QĐST-.....(2) | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUYẾT ĐỊNH**

**TUYÊN BỐ .…………..(3)**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**.............………………………..

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông (Bà)

Thư ký phiên họp: Ông (Bà)…………….. Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân……… tham gia phiên họp: Ông (Bà)

Ngày .... tháng... năm, tại....... mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số…/…/TLST-...ngày… tháng…năm ……về việc(4)…theo Quyết định mở phiên họp số:.../.../QĐST-QĐPH ngày ... tháng.... năm...

1. Người yêu cầu: (5):

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:(6)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự:(7)

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:…………………………….(8)

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:(9)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:(10)

**NHẬN ĐỊNH(11)**

Căn cứ..... (12)

**QUYẾT ĐỊNH(13)**

………………..

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Đương sự, cơ quan, tổ chức yêu cầu;  - Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;  - (14).....  - Lưu hồ sơ việc dân sự. | **ThẨm phán - ChỦ tỌA phiên HỌP**  *(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |

***Hướng dẫn sử dụng mẫu số...-DS:***

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định; nếu Toà án ra quyết định là Tòa án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số quyết định, ô thứ hai ghi năm ra quyết định, ô thứ ba ghi ký hiệu loại quyết định (ví dụ: nếu việc dân sự mà Tòa án giải quyết là yêu cầu tuyên bố thỏa ước lao động vô hiệu thì ghi: “Số: 100/2018/QĐST-LĐ”).

(3), (4) Ghi loại việc dân sự mà Tòa án thụ lý giải quyết.

(5) **Ghi họ tên người yêu cầu, nếu là cá nhân thì ghi họ tên, địa chỉ cư trú; nếu là người chưa thành niên thì sau họ tên cần ghi thêm ngày, tháng, năm sinh; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ của cơ quan, tổ chức đó.**

(6) Chỉ ghi khi có người đại diện hợp pháp của người yêu cầu và ghi họ tên, địa chỉ cư trú; ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo uỷ quyền của người yêu cầu; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người yêu cầu; nếu là người đại diện theo uỷ quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn: “văn bản uỷ quyền ngày... tháng... năm...”.

(7) Chỉ ghi khi có người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu. Ghi họ tên, địa chỉ cư trú (nếu là Luật sư thì ghi là Luật sư của Văn phòng luật sư nào và thuộc Đoàn luật sư nào); nếu có nhiều người yêu cầu thì ghi cụ thể bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người yêu cầu nào.

(8) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (5).

(9) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (6).

(10) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (7)

(11) Ghi nhận định của Tòa án về những căn cứ chấp nhận hoặc không chấp nhận đơn yêu cầu.

(12) Tùy từng loại việc mà ghi căn cứ pháp luật để giải quyết.

(13) Ghi các quyết định của Tòa án về từng vấn đề phải giải quyết trong việc dân sự, lệ phí, quyền kháng cáo, kháng nghị.

(14) Tùy từng trường hợp mà gửi cho cơ quan, tổ chức có liên quan theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.